TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST - HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 13/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Khánh M, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 09 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 09 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Trần Thị Khánh M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng khai nhận có hai con chung tên Hoàng Như H, sinh ngày 02/02/2014 và Hoàng Thảo N, sinh ngày 20/9/2019. Sau khi ly hôn anh T, chị M thỏa thuận đồng ý giao hai con chung cho chị Trần Thị Khánh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế. Chị Trần Thị Khánh M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hoàng Văn T và chị Trần Thị Khánh M đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** Về án phí: Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31/AA/2021/0002700 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện Bố Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Hòa Trạch
(Giấy CNKH số 48/Quyển số 01 - 2013);
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng